

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 13/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Quang Như và ông Hoàng Nghĩa Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Đình T, tên gọi khác: không; sinh ngày: 15 tháng 7 năm 1997, tại: huyện H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H; con bà: Nguyễn Thị T1; vợ: Trần Thị H1; con: có 1 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số 07/QĐ-TA) - Đã chấp hành xong; ngày 16/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 06/2017/HS-ST) - Đã chấp hành xong bản án vào 19/02/2018; bị

tạm giữ từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022 được tại ngoại cho đến nay. Có mặt.

2, Nguyễn Hữu T2, tên gọi khác: không; sinh ngày: 11 tháng 5 năm 1997, tại: huyện H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu K; con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Phạm Thị Mai S; con: 02 con (con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022 được tại ngoại cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2022, Hoàng Thế A đến nhà Nguyễn Đình T chơi. Tại nhà T, Thế A nhờ T mua hộ 10 giàn pháo loại 36 quả. T đồng ý. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng gắn sim số 0345803186 để vào tài khoản facebook của mình có tên hiển thị là: “*Nguyễn Đình T*” để gọi qua ứng dụng M đến tài khoản facebook của Nguyễn Hữu T2 có tên hiển thị là: “*Nguyễn Hữu T2*”. Khi T2 nghe máy, T nói: “*Bạn ở mô đó, có quen biết chỗ mô lấy pháo không, lấy hộ tau chục cối pháo 36 với*”. Hiểu ý T muốn mua 10 giàn pháo loại 36 quả T2 nói: “*Nếu bạn mà cần lấy thì để tui điện lấy hộ cho bạn*”. T nói: “*Bạn cứ lấy đi, tiền nong tính sau*”. T2 đồng ý và trả lời “*ok*” rồi tắt máy đi về nhà. Khi về nhà, T2 thấy có N1 (người huyện D) đến nhà chơi. Do trước đó N1 có dặn T2 nếu có ai cần pháo thì nói với N1 lấy cho rồi bán mà kiếm lời nên T2 hỏi N1: “*Anh dừ có bán pháo nữa không, có thì đưa cho thằng bạn em 10 cối 36 với*”. N1 nói: “*Anh có, khi mô lấy*”. T2 nói: “*Có thì lấy luôn được không anh*”. N1 nói: “*Ừ bây muốn lấy liền thì chạy ra ngoài nhà anh mà lấy*”. T2 nói: “*Anh có thì đưa vô thì em lấy, chơ em không chạy ra ngoài nớ lấy mô*”. N1 nói: “*Thôi được rồi để anh đưa vô cho*”. Sau đó, N1 báo giá cho T2 biết 01 giàn pháo loại 36 quả có giá là 700.000đ và hẹn ngay tối hôm đó N1 sẽ đến nhà T2 giao pháo. T2 đồng ý. Khi N1 đi về lấy pháo thì T2 sử dụng điện thoại Iphone

11 Promax màu xanh gắn sim số 0889637517 gọi lại cho T qua ứng dụng M và nói: “*Có nha*”. T nói: “*Có thì nói họ lấy cho thằng ni cây*”. T2 nói: “*Giá một triệu một cối nha*”. T đồng ý và nói: “*ok*” rồi tắt máy. Do quá trình nói chuyện với T2, T bật loa ngoài cho Thế A nghe về giá cả nên T hỏi: “*Giá cả thì mi cũng nghe rồi đó, có lấy thì tau nói thằng ni lấy cho tôi mà lấy*”. Thế A trả lời: “*Anh cứ lấy đi rồi mỗi cối em trả cho anh thêm trăm*” (ý Thế Anh là sẽ mua lại của T mỗi giàn pháo 36 quả với giá 1.200.000đ).

Đến khoảng 19 giờ, N1 đưa 01 bì xác rắn màu đỏ cam đựng 10 giàn pháo loại 36 quả đến để dưới chân cột điện ở mép đường gần nhà T2. N1 gọi T2 ra và nói: “*Pháo anh đưa đến rồi, chỗ cây cột điện một bên đường đó*” rồi N1 điều khiển xe đi. T2 đến chỗ N1 chỉ dẫn thì thấy có 01 bì xác rắn màu đỏ cam. T2 gọi cho T qua ứng dụng M nói T đến lấy pháo. T gọi điện cho Thế A nói đến lấy pháo. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen mang BKS 37L1- 67014 đến nhà T2 để lấy pháo. Khi gần đến nhà T2, T điện thoại cho T2 để hỏi chỗ lấy pháo. T2 đi ra gặp T. T2 cầm đèn pin soi vào chân cây cột điện ở mép đường gần nhà T2 và nói: “*Đó tề*” rồi đi vào nhà. T nhìn theo hướng T2 chỉ thì thấy có 01 bì xác rắn màu đỏ cam biết đó là bì pháo.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút, Thế A gọi điện cho T để lấy pháo thì T đi bộ lại cột điện lấy pháo. Khi T đang đi bộ xách theo bì xác rắn để đưa lại xe mô tô thì bị tổ công tác Công an huyện H bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ 01 bì xác rắn màu đỏ cam bên trong có 10 khối hộp chữ nhật (nghĩ là pháo), mỗi khối đều có kích thước (14x14x12,5)cm, bên ngoài mỗi khối được dán giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, được bỏ trong 02 lớp túi bao potylen màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Mã màu vàng lắp sim số 0345.803.18; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen BKS 37L1-67014. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở Công an. Tại cơ quan Công an huyện H, T khai 10 khối hộp chữ nhật bị thu giữ là 10 giàn pháo nổ T đã mua của T2 với giá 1.100.000đ/ 1 giàn để bán cho Thế A với giá 1.200.000đ /1 giàn.

Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu T2 đã đến Công an huyện H để đầu thú về hành vi buôn bán pháo của mình.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 04/12/2022 thì 10 khối hình hộp chữ nhật có tổng khối lượng 14 kg.

Tại Bản Kết luận giám định số 342/KL- KTHS(Đ2-CN) ngày 09/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “*Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Đình T gửi giám định là pháo, loại pháo nổ*”.

Tại phiên tòa Nguyễn Đình T và Nguyễn Hữu T2 đã khai nhận hành vi mà bị cáo T, bị cáo T2 thực hiện vào ngày 02/12/2022 như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Cáo trạng số 16/CT – VKS - HN ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Hữu T2 về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T2 từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng về tội: “Buôn bán hàng cấm”.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 02 bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một thùng xốp được niêm phong dán kín, bên trong là pháo; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh gắn sim số 0889637517 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu vàng gắn sim số 0345803186.

+ Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*: Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 02/12/2022 và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 21 giờ 37 phút ngày 02/12/2022, tại khu vực trước công nhà văn hóa xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an huyện H đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Đình T đang tàng trữ 01 bì xác rắn màu đỏ cam bên trong có 10 khối hộp hình chữ nhật. Tại chỗ, bị cáo T khai nhận 10 khối hộp hình chữ nhật này là 10 giàn pháo loại 36 quả. Số pháo này bị cáo đã mua của bị cáo T2 với giá 1.100.000đ/ 1 giàn với mục đích để bán lại cho Thế A với giá 1.200.000đ/ 1 giàn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T2 khai nguồn gốc số pháo nói là do chiều ngày 02/12/2022, bị cáo đã mua của N1 (người Diễn Châu) với giá 700.000đ/ 1 giàn sau đó bị cáo bán lại cho bị cáo T với giá 1.100.000đ/ 1 giàn.

Căn cứ vào kết quả mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/12/2022; căn cứ vào kết quả giám định của Phòng K1, Công an tỉnh N ngày 09/12/2022 thì các khối hộp hình chữ nhật thu giữ tại bị cáo Nguyễn Đình T là pháo, thuộc loại pháo nổ, có tổng khối lượng 14 kg. Nên hành vi buôn bán 14 kg pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời của các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Hữu T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Vụ án xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Biết rõ pháo là loại hàng hóa mà nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và buôn bán trên thị trường nhưng các bị cáo đã có hành vi mua 10 giàn pháo (loại 36 quả/1 giàn) có tổng khối lượng là 14 kg để bán kiếm lời. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về vai trò: Trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Bị cáo T2 là người trực tiếp mua 10 giàn pháo loại 36 quả (loại pháo nổ) có tổng khối lượng là 14 kg của một người có tên là N1 với giá 700.000đ nhằm mục đích bán lại cho bị cáo T với giá là 1.100.000đ /1 giàn. Bị cáo T mua 10 giàn pháo của bị cáo T2 nhằm mục đích bán lại cho một người có tên là Thế A với giá 1.200.000đ /1 giàn. Các bên chưa kịp thanh toán tiền cho nhau thì bị Tổ công tác Công an huyện H bắt quả tang.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T2 sau khi phạm tội ra đầu thú, ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo T có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên các bị cáo T2 và T đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. *Về hình phạt:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội nghiêm trọng lại có nhân thân xấu. Nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo.

Đối với bị cáo T2 do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng. Nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo.

Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Do các bị cáo đều là lao động tự do, không có tài sản có giá trị và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Công an huyện H đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh gắn sim số 0889637517; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu vàng gắn sim số 0345803186; 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (14x14x12,5)cm, bên ngoài mỗi khối được dán giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen mang BKS: 37L1- 67014.

- *Hội đồng xét xử xét thấy:* 10 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước bằng nhau, Cơ quan CSĐT đã lấy hết 03 khối hình hộp chữ nhật để giám định.

Còn lại 07 khối hình hộp chữ nhật, vỏ bao ni lông và bì đựng ban đầu đã được cho vào thùng xộp niêm phong lại. Do các khối hình hộp chữ nhật này được giám định là pháo. Đây là vật chứng bị Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình Sự.

02 chiếc điện thoại di động là của bị cáo T2 và bị cáo T. Đây là các phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán pháo nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình Sự.

Đối với chiếc xe mô tô là của bị cáo T. Đây không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện H trả lại cho bị cáo T

[8]. Đối với người tên N1 (người bán pháo cho bị cáo T2). Quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông mà bị cáo T khai tên là Hoàng Thế A (địa chỉ: Xã H, huyện H) người đã đặt mua pháo của bị cáo T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ mà bị cáo T cung cấp. Tuy nhiên, trên địa bàn xã H, huyện H không có người nào có tên là Hoàng Thế A như lời khai của bị cáo T. Do đó Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Trọng phạm t: “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2022 đến ngày 11/12/2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T2 phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T2 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T2 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T2 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Một thùng xộp được niêm phong dán kín, bên trong là pháo.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh gắn sim số 0889637517 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu vàng gắn sim số 0345803186.

(Đặc điểm chi tiết được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/3/2023 giữa Công an huyện H với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Hữu T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- TAND và VKS tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Nghĩa Toàn Cao Quang Như

Nguyễn Thị Kim T3